

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ.**

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Cơ khí - Động lực; Chuyên ngành: Cơ Điện tử

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **PHẠM ĐÌNH TÙNG**

2. Ngày tháng năm sinh: **19/04/1980**; Nam ☒; Nữ ☐;

Quốc tịch: **Việt Nam**;

Dân tộc: **Kinh**; Tôn giáo: **Không**

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: **xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội**

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh):
Phòng 1414, Chung cư 361, 60 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): **Khoa Hàng không vũ trụ, Học viện Kỹ thuật Quân sự, 236 Hoàng Quốc Việt, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.**

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0964.515.919

E-mail: phamdinhtung@mta.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- 7/2013 đến 7/2014: Giáo viên, Bộ môn Công nghệ thiết bị và hàng không vũ trụ, Khoa Hàng không vũ trụ, Học viện Kỹ thuật quân sự.

-8/2014 đến 7/2015: Giáo viên, Trưởng Phòng thí nghiệm, Bộ môn Công nghệ thiết bị và hàng không vũ trụ, Khoa Hàng không vũ trụ, Học viện Kỹ thuật quân sự.

-8/2015 đến nay: Giáo viên, Chủ nhiệm Bộ môn, Bộ môn Công nghệ thiết bị và hàng không vũ trụ, Khoa Hàng không vũ trụ, Học viện Kỹ thuật quân sự.

Chức vụ hiện nay: **Chủ nhiệm Bộ môn**; Chức vụ cao nhất đã qua: **Chủ nhiệm Bộ môn**

Cơ quan công tác hiện nay: **Bộ môn Công nghệ thiết bị và hàng không vũ trụ, Khoa Hàng không vũ trụ, Học viện Kỹ thuật Quân sự**

Địa chỉ cơ quan: **236 Hoàng Quốc Việt, Bắc Từ Liêm, Hà Nội**

Điện thoại cơ quan: 069515562

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Học vị:

– Được cấp bằng ĐH ngày 28 tháng 06 năm 2005, ngành:....., chuyên ngành: Điều khiển và tin học trong các hệ thống kỹ thuật (Управление и информатика в технических системах).

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học tổng hợp kỹ thuật Sông Đông, Liên bang Nga.

– Được cấp bằng TS ngày 11 tháng 07 năm 2008, ngành:....., chuyên ngành: Động lực học, độ bền máy, dụng cụ và thiết bị (Динамика, прочность машин, приборов и аппаратуры) và Công nghệ và thiết bị gia công cơ khí và vật lý kỹ thuật (Технологии и оборудование механической и физико-технической обработки).

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học tổng hợp kỹ thuật Sông Đông, Liên bang Nga.

– Được cấp bằng TSKH ngày 15 tháng 07 năm 2013, ngành:....., chuyên ngành: Phân tích hệ thống, điều khiển và xử lý thông tin (Системный анализ, управление и обработка информации).

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước): Trường Đại học Nam Liên bang, Liên bang Nga.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ...,

ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: **Phó giáo sư** tại HĐGS cơ sở: **Học viện Kỹ thuật Quân sự**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: **Phó giáo sư** tại HĐGS ngành, liên ngành: **Cơ khí - Động lực**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- **Động lực học quá trình cắt.** Đây là hướng nghiên cứu mà tôi có nhiều công bố nhất, tập trung làm rõ các tính chất động lực học tự nhiên của quá trình cắt, và sự ảnh hưởng của chúng đến chất lượng hình học của chi tiết. Bao gồm, luận chứng và đưa ra mô hình toán học động lực học quá trình cắt; xây dựng các phương pháp phân tích hệ phương trình vi phân mô tả động lực học quá trình cắt; phân tích tính ổn định của hệ động lực học cắt; phân tích các đặc điểm của hệ trong lân cận sự cân bằng khi quá trình cắt mất tính ổn định (phân tích hiện tượng tự dao động); Nghiên cứu hiện tượng kích thích tham số trong hệ; Nghiên cứu sự tiến triển của hệ gắn với quá trình mòn dao.

- **Giám sát và điều khiển quá trình công nghệ.** Đây là hướng nghiên cứu ứng dụng, dựa trên các kết quả nghiên cứu về động lực học quá trình cắt, xây dựng các phương pháp giám sát và điều khiển quá trình công nghệ gia công. Ứng dụng lý thuyết điều khiển hợp thể (synergetic theory of control), đưa ra phương pháp mới lập trình quỹ đạo chuyển động chạy dao, không phải dựa trên dạng hình học của chi tiết như hiện nay, mà dựa trên quỹ đạo chuyển động chạy dao ổn định mong muốn được thiết kế trước dựa trên mô hình toán học động lực học quá trình cắt. Ngoài ra, hiện nay tôi đang tiếp tục hướng nghiên cứu và mở rộng ứng dụng mạng nơ ron trong bài toán giám sát và điều khiển quá trình công nghệ gia công trên cơ sở hiểu biết về động lực học quá trình cắt.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng): **11** HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS (ứng viên chức danh GS không cần kê khai);

- Đã hoàn thành (số lượng): **02** đề tài NCKH cấp cơ sở (Học viện).

- Đã công bố (số lượng): **61** bài báo KH, **16** bài báo KH đăng trong các tạp chí và hội nghị trong nước và **45** bài báo KH đăng trong các tạp chí quốc tế và Hội nghị quốc tế (trong đó có 03 bài báo Hội nghị nằm trong danh mục Scopus, 01 bài báo trên tạp chí ISI/Scopus).

- Đã được cấp (số lượng)...bằng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản: **02**, trong đó 01 sách chuyên khảo viết bằng tiếng Nga;

- Số lượng....tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất:

Với sách: ghi rõ tên sách, tên các tác giả, NXB, năm XB, chỉ số ISBN; với công trình KH: ghi rõ tên công trình, tên các tác giả, tên tạp chí, tập, trang, năm công bố; nếu có thì ghi rõ tạp chí thuộc loại nào: ISI (SCI, SCIE, SSCI, A&HCI, ESCI), Scopus hoặc hệ thống CSDL quốc tế khác; chỉ số ảnh hưởng IF của tạp chí và chỉ số trích dẫn của bài báo.

[1]. Sách CK: Заковоротный В.Л., Лукьянов А.Д., Нгуен Донг Аннь., **Фам Динь Тунг**. Синергетический системный синтез управляемой динамики металлорежущих станков с учетом эволюции связей. Издат. центр ДГТУ, -Ростов – на Дону, 2008.-323 с. (ISBN 978-5-7890-0455-5).

[2]. Đề tài: **Phạm Đình Tùng** cùng cộng sự, Xây dựng các thuật toán giám sát và dự báo mòn dao dựa trên cơ sở mô tả toán học và các phương pháp thực nghiệm động, Đề tài cấp cơ sở, mã số 14.0.A.27. Đã nghiệm thu năm 2016; xếp loại: xuất sắc; Được nhận giải nhì tuổi trẻ sáng tạo trong quân đội lần thứ XVII, năm 2016.

[3]. Bài báo: V.L. Zakovorotny, Nguyen Dong Anh, **Phạm Đình Tùng**. Mathematical modelling and control of the evolution of dynamic systems interacting with medium. Vietnam journal of mechanics.2011. Vol.33. N3, P.157-169

[4]. Bài báo: **Phạm Đình Tùng**. Mathematical modeling and parametric identification of dynamic properties of mechanical subsystems tool and workpiece in turning process. MATEC Web of Conferences 226. Dynamic of Technical Systems DTS 2018.

[5]. **Phạm Đình Tùng**, Nguyen Dong Anh. The effect of parametric excitation on a dynamic system of cutting process. MATEC Web of Conferences 226. Dynamic of Technical Systems DTS 2018.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Danh hiệu chiến sĩ thi đua, giáo viên dạy giỏi cấp Học viện, năm học 2014-2015.
- Danh hiệu chiến sĩ tiên tiến, giáo viên dạy giỏi cấp Học viện, năm học 2015-2016.
- Bằng khen Giải nhì – Giải thưởng tuổi trẻ sáng tạo trong quân đội lần thứ XVII, năm 2017.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá).

Trong thời gian là cán bộ giảng dạy của Học viện Kỹ thuật Quân sự, tôi luôn cố gắng thực hiện đúng các nhiệm vụ của Nhà giáo cụ thể như sau:

Gương mẫu thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, chấp hành nghiêm các quy định của Pháp luật và điều lệ Nhà trường.

Luôn thực hiện nhiệm vụ giảng dạy theo mục tiêu, nguyên lý, chương trình giáo dục;

Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của Nhà giáo;

Tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học;

Quan hệ tốt và luôn hỗ trợ các đồng nghiệp trong các công việc của Bộ môn.

Tôi tự nhận thấy mình có đủ các tiêu chuẩn của một nhà giáo:

Không ngừng học tập và trau dồi phẩm chất đạo đức và tư tưởng, đã được kết nạp vào Đảng công sản Việt Nam.

Về mặt chuyên môn, tôi luôn phấn đấu và tích cực tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn về lý luận chính trị, bồi dưỡng trình độ nghiệp vụ nhà giáo..v.v..Tham gia tích cực công tác quản lý, đặc biệt là công tác phụ trách về chuyên môn và quản lý tại Bộ môn.

Đảm bảo sức khỏe để hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số 06 năm 0 tháng.

(Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ)

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành)

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	8/2013-7/2014	0	0	01LV=25	4ĐA = 40	135	150	285/350
2	8/2014-7/2015	0	0	04LV=100	8ĐA = 80	185	150	335/515
3	8/2015-7/2016	0	0	03LV=75	9ĐA = 150	405	90	495/720
3 năm học cuối								

4	8/2016-7/2017	0	0	0	6ĐA = 100	220	0	220/320
5	8/2017-7/2018	0	0	02LV=115	0	135	45	180/295
6	8/2018-7/2019	01LA=35	0	01LV=70	14ĐA = 233	195	125	320/658

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Nga

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒:

– Học ĐH ☒; Tại nước: Liên Bang Nga

– Bảo vệ luận án TS ☒; Tại nước: Liên Bang Nga

– Bảo vệ luận án TSKH ☒; Tại nước: Liên Bang Nga

– Thực tập dài hạn (> 2 năm) ☐; Tại nước :

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐ :

– Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:.....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐ :

– Giảng dạy bằng ngoại ngữ :

– Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Vương Thành Đô		x	x		03/2014-01/2015	HVKTQS	2015
2	Hoàng Văn Dũng		x	x		07/2014-01/2015	HVKTQS	2015
3	Hoàng Mai Phương		x	x		07/2014 - 01/2015	HVKTQS	2015
4	Lê Minh Đức		x	x		07/2014 - 01/2015	HVKTQS	2015
5	Nguyễn Ngọc Nam		x	x		07/2014-01/2015	HVKTQS	2015

6	Đỗ Thanh Bình		x	x		07/2015-01/2016	HVKTQS	2016
7	Triệu Xuân Quỳnh		x		x	07/2015-01/2016	HVKTQS	2016
8	Lê Thạc Tài		x	x		07/2015-01/2016	HVKTQS	2016
9	Đặng Văn Thúc		x	x		07/2016-03/2017	HVKTQS	2017
10	Lê Thanh Tùng		x	x		2016-2018	HVKTQS	2019
11	Nguyễn Văn Thịnh		x	x		2017-2019	HVKTQS	2019
20	Nguyễn Ngọc Bình	x		x		9/2018-9/2022	HVKTQS	NCS năm 1

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết một mình hoặc chủ biên, phần biên soạn	Thẩm định, xác nhận sử dụng của CSGDDH	ISBN (nếu có)
Sau khi bảo vệ tiến sĩ							
1	Синергетический системный синтез управляемой динамики металлорежущих станков с учетом эволюции связей	CK	Trường ĐH Tổng hợp Kỹ thuật Sông Đông, 2008	04	Tham gia		987-5-7890-0455 -5
2	Mô hình hóa, mô phỏng các hệ động lực	GT	Nhà xuất bản quân đội nhân dân, 2017	02	Tham gia viết Chương I (9-52)		978-604-51-3134-3

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên chức danh GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS):

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên; phản ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên CT, ĐT	CN	TG	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Ngày nghiệm thu	Kết quả
1	Xây dựng các thuật toán giám sát và dự báo mòn dao dựa trên cơ sở mô tả toán học và các phương pháp thực nghiệm động	x		14.0.A.27 Học viện	12/2014 - 12/2015	24/02/2016	Xuất sắc
2	Xây dựng phương pháp điều khiển độ chính xác hình học của chi tiết trên máy tiện CNC trên cơ sở nghiên cứu động lực học của hệ thống công nghệ	x		16B.0.B.1 07 Học viện	04/2016 - 12/2016	01/12/2016	Xuất sắc

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

Danh sách các bài báo khoa học được chia thành 3 giai đoạn:

Giai đoạn 1: Trước khi bảo vệ luận án TS

Giai đoạn 2: Sau khi bảo vệ luận án TS đến ngày 5/7/2016

Giai đoạn 3: Ba năm gần đây (từ 5/7/2016 đến 5/7/2019)

TT	Tên bài báo	Số tác giả/ Vai trò	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí ISI hoặc Scopus (IF nếu có) (*)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
Trước khi bảo vệ luận án Tiến sĩ								
1	Моделирование эволюции динамической системы, взаимодействующей со средой	2 Đồng tác giả	Вестник Донского государственного технического университета. ISSN: 1992-5980		6	3	184-200	2006
2	Эволюционный подход к моделированию системы и резания. Проблемы трибоэлектрохимии.	3 Tác giả chính	Сборник трудов Международной научно-технической конференции «Проблемы трибоэлектрохимии» Новочеркасск. ISBN: 5-88998-665-1				91-95	2006
3	Проблемы моделирования эволюции динамической системы резания	1	Сборник трудов Международной научно-технической конференции «Металлургия, машиностроения, станкоинструмент», Ростов на Дону, ВЦ “ВЕРТОЛЭКСПО”.				34-38	2006

TT	Tên bài báo	Số tác giả/ Vai trò	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí ISI hoặc Scopus (IF nếu có) (*)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
4	Математическое моделирование эволюционных преобразований динамики механической системы, взаимодействующей со средой	3 Tác giả chính	Известия вузов. Северо-Кавказский регион. Технические науки. ISSN: 0321-2653		Số đặc biệt		30-38	2007
5	Устойчивость эволюционной траектории механической системы, взаимодействующей с трибосредой	3 Tác giả chính	Вестник Донского государственного технического университета, ISSN: 1992-5980		7	4	425-440	2007
6	Изучение механизмов самоорганизации и эволюции механических систем, взаимодействующих с технологическими и трибологическими средами	3 Tác giả chính	Сборник трудов VIII международной научно-технической конференции «Динамика технологических систем», Ростов на Дону.		1		25-30	2007
7	Управление эволюционными процессами при обработке на	3 Tác giả chính	Сборник трудов VIII международной научно-		1		142-145	2007

TT	Tên bài báo	Số tác giả/ Vai trò	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí ISI hoặc Scopus (IF nếu có) (*)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
	металлорежущих станках		технической конференции «Динамика технологических систем», Ростов на Дону.					
8	Sử dụng phương pháp tiệm cận của động lực học phi tuyến phân tích quỹ đạo tiến hóa chuyển động của dao cắt tương đối với phôi khi gia công trên máy cắt kim loại	4 Tác giả chính	Tuyển tập công trình Hội nghị Cơ học toàn quốc “Động lực học và điều khiển”, Hà Nội.		1		468-479	2007
9	Математическое моделирование эволюционных изменений при обработке резанием на металлорежущих станках	1	Труды 21-я Международной научной конференции "Математические методы в технике и технологиях - ММТТ-21г. Саратов. ISBN 978-5-7433-1930-5		4		100-102	2008
10	Управление процессом обработки с учетом эволюции	1	Труды 21-я Международной научной конференции		4		98-100	2008

TT	Tên bài báo	Số tác giả/ Vai trò	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí ISI hoặc Scopus (IF nếu có) (*)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
	динамической системы на станках токарной группы		"Математические методы в технике и технологиях - ММТТ-21г. Саратов. ISBN: 978-5-7433-1930-5					
Sau khi bảo vệ luận án Tiến sĩ đến ngày 5/7/2016								
11	Động lực học quá trình cắt. Hiện trạng và các triển vọng phát triển trong cải tiến công nghệ gia công cơ khí trên máy CNC	3 Tác giả chính	Tuyển tập công trình Hội thảo về công nghệ chế tạo máy lần thứ II, Hà Nội				198-208	2009
12	Устойчивость эволюционной траектории механической системы, взаимодействующей с трибосредой	2 Tác giả chính	Вестник Саратовского государственного технического университета. ISSN: 1999-8341		2	3	84-92	2009
13	Моделирование деформационных смещений инструмента относительно заготовки при точении	3 Đồng tác giả	Вестник Донской государственного технического университета, ISSN: 1992-5980			7	1005-1015	2010

TT	Tên bài báo	Số tác giả/ Vai trò	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí ISI hoặc Scopus (IF nếu có) (*)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
14	Моделирование и идентификация инерционных и диссипативных свойств подсистем режущего инструмента и заготовки при точении	3 Tác giả chính	Вестник Донской государственного технического университета, ISSN: 1992-5980			8	1165-1177	2010
15	Системный анализ и синтез управляемого процесса резания на металлорежущих станках	2 Tác giả chính	Труды IX международной научно-технической конференции «Инновация, экология и ресурсосберегающие технологии на предприятиях машиностроения, авиастроения, транспорта и сельского хозяйства». Ростов на Дону. ISBN: 978-5-7890-0573-6				15-20	2010
16	Алгоритмы диагностирования параметров	3	Труды IX международной научно-				106-110	2010

TT	Tên bài báo	Số tác giả/ Vai trò	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí ISI hoặc Scopus (IF nếu có) (*)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
	геометрического качества при обработке отверстий многолезвийными инструментами.	Đồng tác giả	технической конференций «Инновация, экология и ресурсосберегающие технологии на предприятиях машиностроения, авиастроения, транспорта и сельского хозяйства». Ростов на Дону. ISBN: 978-5-7890-0573-6					
17	Использование синергетической концепции для построения программ ЧПУ при изготовлении деталей сложной геометрической формы.	3 Tác giả chính	Труды IX международной научно-технической конференций «Инновация, экология и ресурсосберегающие технологии на предприятиях машиностроения, авиастроения, транспорта и сельского хозяйства».				110-116	2010

TT	Tên bài báo	Số tác giả/ Vai trò	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí ISI hoặc Scopus (IF nếu có) (*)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
			Rostov na Donu. ISBN: 978-5-7890-0573-6					
18	Изучение многообразий, формируемых в окрестности равновесия динамической системы резания и трения	2 Tác giả chính	Труды IX международной научно-технической конференций «Инновация, экология и ресурсосберегающие технологии на предприятиях машиностроения, авиастроения, транспорта и сельского хозяйства». Ростов на Дону. ISBN: 978-5-7890-0573-6				116-120	2010
19	Связь эволюции с необратимыми преобразованиями в контакте механических подсистем с процессами резания и трения.	3 Đồng tác giả	Труды IX международной научно-технической конференций «Инновация, экология и ресурсосберегающие технологии				120-124	2010

TT	Tên bài báo	Số tác giả/ Vai trò	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí ISI hoặc Scopus (IF nếu có) (*)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
			на предприятиях машиностроения, авиастроения, транспорта и сельского хозяйства». Ростов на Дону. ISBN: 978-5-7890-0573-6					
20	Определение осей ориентации эллипсов жёсткости на основе данных о матрицах жёсткости.	2 Tác giả chính	Труды IX международной научно-технической конференций «Инновация, экология и ресурсосберегающие технологии на предприятиях машиностроения, авиастроения, транспорта и сельского хозяйства». Ростов на Дону. ISBN: 978-5-7890-0573-6				124-127	2010
21	Частотные свойства преобразования траекторий	2	Известия вузов. Северо-Кавказский			5	30-37	2011

TT	Tên bài báo	Số tác giả/ Vai trò	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí ISI hoặc Scopus (IF nếu có) (*)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
	исполнительных элементов токарного станка в траектории формообразующих движений инструмента относительно заготовки	Tác giả chính	регион. Технические науки. ISSN: 0321-2653					
22	Свойства стационарных многообразий, формируемых в окрестности точки равновесия динамической системы резания	2 Tác giả chính	Известия вузов. Северо-Кавказский регион. Технические науки. ISSN: 0321-2653			6	71-78	2011
23	Математическое моделирование и параметрическая идентификация динамических свойств подсистем инструмента и заготовки при точении	3 Tác giả chính	Известия вузов. Северо-Кавказский регион. Технические науки. ISSN: 0321-2653			2	38-46	2011
24	Особенности преобразования траекторий исполнительных элементов токарного	2 Tác giả chính	Известия вузов. Северо-Кавказский регион.			4	69-76	2011

TT	Tên bài báo	Số tác giả/ Vai trò	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí ISI hoặc Scopus (IF nếu có) (*)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
	станка в траектории формообразующих движений инструмента относительно заготовки		Технические науки. ISSN: 0321-2653					
25	Перестройка динамической системы, взаимодействующей с процессом резания, в ходе её эволюции	2 Tác giả chính	Известия Южного федерального университета. ISBN: 1999-9429			6	46-62	2011
26	Моделирование динамической связи, формируемой процессом точения, в задачах динамики процесса резания (позиционная связь)	3 Đồng tác giả	Вестник Донской государственного технического университета, ISSN: 1992-5980			3	301-312	2011
27	Моделирование динамической связи, формируемой процессом точения, в задачах динамики процесса резания (скоростная связь)	3 Đồng tác giả	Вестник Донской государственного технического университета, ISSN: 1992-5980			2	137-147	2011
28	Влияние скоростных связей на устойчивость	3	Вестник Донской государственного		11	8	1169-1179	2011

TT	Tên bài báo	Số tác giả/ Vai trò	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí ISI hoặc Scopus (IF nếu có) (*)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
	равновесия динамической системы процесса течения	Tác giả chính	технического университета, ISSN: 1992-5980					
29	Потеря устойчивости равновесия динамической системы процесса течения за счет позиционных связей процесса обработки	3 Tác giả chính	Вестник Донской государственного технического университета, ISSN: 1992-5980					
30	Mathematical modelling and control of the evolution of dynamic systems interacting with medium	3 Tác giả chính	Vietnam journal of mechanics. ISSN: 0866-7136		33	3	148-160	2011
31	Синергетическая концепция при построении систем управления точностью изготовления деталей сложной геометрической формы	3 Đồng tác giả	Вестник Донской государственного технического университета, ISSN: 1992-5980		11	9	1785-1797	2011
32	Кинематические возмущения стационарных	4	Вестник Донской государственного		11	10	1555-1563	2011

TT	Tên bài báo	Số tác giả/ Vai trò	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí ISI hoặc Scopus (IF nếu có) (*)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
	траекторий формообразующих движений в динамической системе резания	Đồng tác giả	технического университета, ISSN: 1992-5980					
33	Бифуркация в динамической системе резания	2 Tác giả chính	Вестник Ростовского государственного университета путей сообщения. ISSN: 0201-727X			4	29-37	2011
34	Эволюция механической системы, взаимодействующей со средой. Проблемы самоорганизации и управления	2 Tác giả chính	Труды X международной Четаевской конференции «Аналитическая механика, устойчивость и управление». Казань. ISBN: 978-5-7579-1755-9		3		454-465	2012
35	Параметрические явления при управлении процессами обработки на станках	3 Tác giả chính	Вестник Донской государственного технического университета. ISSN: 1992-5980			7	52-61	2012
36	Эволюционный подход к	1	Труды X международного				80-83	2012

TT	Tên bài báo	Số tác giả/ Vai trò	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí ISI hoặc Scopus (IF nếu có) (*)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
	моделированию системы резания		научно-технического форума «Инновация, экология и ресурсосберегающие технологии». Ростов на Дону. ISBN: 978-5-7890-0-739-6					
37	Использование синергетической концепции для построения программ ЧПУ	5 Tác giả chính	Труды X международного научно-технического форума «Инновация, экология и ресурсосберегающие технологии». Ростов на Дону. ISBN: 978-5-7890-0-739-6				97-102	2012
38	Синергетика процессов резания	4 Tác giả chính	Труды X международного научно-технического форума «Инновация, экология и ресурсосберегающие технологии».				84-88	2012

TT	Tên bài báo	Số tác giả/ Vai trò	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí ISI hoặc Scopus (IF nếu có) (*)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
			Rostov na Donu. ISBN: 978-5-7890-0-739-6					
39	Изучение многообразий, формируемых в окрестности равновесия динамической системы резания и трения	2 Tác giả chính	Труды X международного научно-технического форума «Инновация, экология и ресурсосберегающие технологии». Ростов на Дону. ISBN: 978-5-7890-0-739-6				102-105	2012
40	Потеря устойчивости движений инструмента относительно заготовки за счет параметрических явлений	2 Tác giả chính	Труды X международного научно-технического форума «Инновация, экология и ресурсосберегающие технологии». Ростов на Дону. ISBN: 978-5-7890-0-739-6				106-108	2012
41	Sự ảnh hưởng của cấu trúc lực đến tính ổn định của hệ cắt	3 Tác giả chính	Tạp chí Cơ khí Việt Nam. ISSN: 0866-7056			9	67-73	2014

TT	Tên bài báo	Số tác giả/ Vai trò	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí ISI hoặc Scopus (IF nếu có) (*)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
42	Sự ảnh hưởng của lực cắt đến các tính chất của hệ dẫn động trục chính máy tiện CNC	2 Tác giả chính	Tạp chí Cơ khí Việt Nam ISSN: 0866-7056			2	77-83	2014
43	Влияние изгибных деформаций инструмента на самоорганизацию и бифуркации динамической системы резания металлов	3 Tác giả chính	Известия вузов «Прикладная нелинейная динамика». ISSN: 0869-6632		22	3	40-52	2014
44	Самоорганизация и бифуркации динамической системы обработки металлов резанием	3 Tác giả chính	Известия вузов «Прикладная нелинейная динамика». ISSN: 0869-6632		22	3	26-39	2014
45	Nghiên cứu các quy luật biến đổi của các cơ cấu chấp hành vào chuyển động tương đối giữa dao và phôi khi gia công tiện	3 Tác giả chính	Tạp chí Khoa học kỹ thuật. Học viện Kỹ thuật quân sự. ISSN: 1859-0209			16 1	210- 219	2014
46	Nghiên cứu dao động tham số trong hệ cơ học tương tác với quá trình cắt	2 Tác giả chính	Tuyển tập công trình Hội nghị Cơ học kỹ thuật toàn quốc. ISBN: 978-604-913-233-9		1		611- 617	2014

TT	Tên bài báo	Số tác giả/ Vai trò	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí ISI hoặc Scopus (IF nếu có) (*)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
47	Cách tiếp cận tiến triển mô tả toán học động lực học quá trình cắt	3 Tác giả chính	Tuyển tập công trình Hội nghị cơ học kỹ thuật toàn quốc. ISBN: 978-604-913-233-9		1		617-623	2014
48	Một phương pháp dự báo mòn dao trong hệ cơ điện tử máy CNC	3 Tác giả chính	Tạp chí Cơ khí Việt Nam ISSN: 0866-7056			9	85-89	2015
49	Nghiên cứu đặc điểm biến đổi chuyển động của bàn máy vào chuyển động tạo hình có tính đến biến dạng đàn hồi của hệ thống công nghệ	4 Tác giả chính	Kỷ yếu Hội nghị Khoa học và công nghệ toàn quốc về cơ khí lần thứ IV. ISBN: 978-604-73-3691-3		1		70-77	2015
50	Mô phỏng sự tiến triển mòn dao dựa trên cách tiếp cận năng lượng với sự sử dụng toán tử tích phân Voltaire	2 Tác giả chính	Kỷ yếu Hội nghị khoa học và công nghệ toàn quốc về cơ khí lần thứ IV. ISBN: 978-604-73-3691-3		1		61-69	2015
51	Xây dựng phương pháp điều khiển chuyển động tạo hình có tính đến biến dạng đàn hồi của hệ thống công nghệ khi tiện trên máy CNC	3 Tác giả chính	Kỷ yếu Hội nghị khoa học và công nghệ toàn quốc về cơ khí lần thứ IV. ISBN: 978-604-73-3691-3		1		225-233	2015

TT	Tên bài báo	Số tác giả/ Vai trò	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí ISI hoặc Scopus (IF nếu có) (*)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
52	Самоорганизация и бифуркации динамической системы обработки металлов резанием	4 Tác giả chính	Сборник трудов XII международной научно-технической конференции «Динамика технических систем». ISBN: 978-5-7890-1087-7				175-180	2016
Giai đoạn 3 năm gần đây (từ 5/7/2016 đến 5/7/2019)								
53	Một cách tiếp cận động lực học và điều khiển quá trình cắt gọt kim loại.	1	Tạp chí Khoa học và kỹ thuật. Học viện Kỹ thuật quân sự. ISSN: 1859-0209			17 7	33-47	2016
54	Phương pháp thực nghiệm xác định ma trận độ cứng của hệ dao và phôi	3 Tác giả chính	Tạp chí Cơ khí Việt Nam ISSN: 0866-7056			8	26-28	2016
55	Cộng hưởng tham số trong hệ động lực học quá trình cắt	1	Tuyển tập công trình Hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ 2 về Cơ kỹ thuật và Tự động hóa. Hà Nội ISBN: 978-604-95-0221-7				288-293	2016

TT	Tên bài báo	Số tác giả/ Vai trò	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí ISI hoặc Scopus (IF nếu có) (*)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
56	Идентификация параметров преобразующей системы MEMS - акселерометра ADXL-345 методом наименьших квадратов	3 Đồng tác giả	Электронный журнал "Электроника и электротехника". ISSN: 2453-8884					2017
57	Giám sát trực tuyến và dự báo trạng thái mòn dao khi tiện thép 9XC trên máy tiện CNC	4 Đồng tác giả	Tạp chí Nghiên cứu khoa học và công nghệ quân sự. ISSN: 1859 - 1043			50	198-206	2017
58	The effect of parametric excitation on a dynamic system of cutting process	2 Tác giả chính	MATEC Web of Conferences. XIV International Scientific-Technical Conference "Dynamic of Technical Systems" (DTS-2018). eISSN: 2261-236X	Scopus	226			2018
59	Mathematical modeling and parametric identification of dynamic properties of mechanical subsystems tool and	1	XIV International Scientific-Technical Conference "Dynamic of Technical Systems" (DTS-2018).	Scopus	226			2018

TT	Tên bài báo	Số tác giả/ Vai trò	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí ISI hoặc Scopus (IF nếu có) (*)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
	workpiece in turning process		MATEC Web of Conferences. eISSN: 2261-236X					
60	Improving the efficiency of the heat and power system, due to the synthesis of control based on the synergistic concept.	5 Đồng tác giả	International Conference “Energy Efficiency and Energy Saving in Technical Systems” (EEESTS-2019). E3S Web of Conferences, eISSN: 2267-1242	Scopus	104			2019
61	Dynamical Analysis for the Motorized Spindles of Machine Tools	4 Đồng tác giả	International Journal of Machining and Machinability of Materials.	ISI/Scopus				2019

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1				

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				

- Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo kỹ sư quân sự chuyên ngành Cơ điện tử theo mô hình 4+1 tại Khoa Hàng Không vũ trụ, Học viện Kỹ thuật Quân sự.

- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo thạc sỹ chuyên ngành Cơ điện tử, năm 2018 tại Khoa Hàng không vũ trụ, Học viện Kỹ thuật Quân sự.

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS: ☐

- Giờ chuẩn giảng dạy: ☐

- Công trình khoa học đã công bố: ☐

- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ ☐

- Hướng dẫn NCS,ThS: ☐

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2019

Người đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)



Phạm Đình Tùng

D. XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU NƠI ĐANG LÀM VIỆC

- Về những nội dung “Thông tin cá nhân” ứng viên đã kê khai.
- Về giai đoạn ứng viên công tác tại đơn vị và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.

(Những nội dung khác đã kê khai, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật).

Đồng chí **Phạm Đình Tùng** đã tham gia công tác giảng dạy đại học, sau đại học và nghiên cứu khoa học từ tháng 08 năm 2013 đến tháng 09 năm 2017. Trong đó các khoảng thời gian thuộc biên chế giảng viên đại học là 04 năm 01 tháng. Trong thời gian công tác tại Học viện Kỹ thuật Quân sự/Bộ Quốc phòng, Đồng chí **Phạm Đình Tùng** luôn hoàn thành tốt công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

Hà Nội, ngày 02 tháng 7 năm 2019

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Thiếu tướng Lê Kỳ Nam